

Bản án số: 71/2024/DS-ST.
Ngày: 23-9-2024.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1)- Bà Mai Thị Bỉ.

2)- Bà Nguyễn Thị Kim Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 133/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 7 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Từ Thị Hồng T**, sinh năm: 1979; Địa chỉ: **Số D, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Long An**. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông **Phạm Công N**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: **Số A, Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Long An**. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 6 năm 2024 và những lời khai trình tại biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 19/8/2024, nguyên đơn bà **Từ Thị Hồng T** trình bày: Vào ngày 20/8/2023 bà có cho ông **Phạm Công N** vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng, thời hạn vay 01 tháng, hai bên có làm giấy mượn tiền, có chữ ký và ghi họ tên của ông **N**. Đến hạn trả vốn lãi, ông **N**

không trả vốn lãi cho bà mà còn hỏi vay thêm tiền nhưng bà không cho vay thêm. Sau đó bà nhiều lần yêu cầu ông **N** thanh toán nợ nhưng ông **N** vẫn không thanh toán.

Nay bà yêu cầu ông **Phạm Công N** phải trả cho bà số nợ gốc vay là 20.000.000 đồng trong thời gian ngắn, không yêu cầu tính lãi.

- Ông **Phạm Công N** là bị đơn vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà **Từ Thị Hồng T** với ông **Phạm Công N** có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có lãi; việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ thụ lý, giải quyết theo quy định.

Bà **Từ Thị Hồng T** là nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông **Phạm Công N** là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định giải quyết vụ án nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do. Do đó cần áp dụng các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét thấy qua lời khai trình của bà **Từ Thị Hồng T** và các chứng cứ bà **T** xuất trình có cơ sở xác định ông **Phạm Công N** có vay của bà **Từ Thị Hồng T** số tiền 20.000.000 đồng, theo giấy vay tiền ngày 20/8/2023, có chữ ký của ông **N**, thời hạn vay là 01 tháng, lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định giải quyết vụ án cho ông **N** nhưng đương sự đều vắng mặt, không hợp tác giải quyết, tự tước đi nghĩa vụ cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bà **T** yêu cầu ông **N** phải trả cho bà số nợ gốc vay là 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, yêu cầu này phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Do đó cần buộc ông **N** phải phải thanh toán số nợ gốc vay cho bà **T** số tiền 20.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà **Từ Thị Hồng T** được chấp nhận nên ông **Phạm Công N** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà **Từ Thị Hồng T** không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà **Từ Thị Hồng T** đối với **Phạm Công N**.

Buộc ông **Phạm Công N** có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay cho bà **Từ Thị Hồng T** số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông **Phạm Công N** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.000.000 đồng. Bà **Từ Thị Hồng T** không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà **T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009612 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;

- THA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thái

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Bỉ - Nguyễn Thị Kim Xuân

Phạm Văn Thái